

# **BẢO TỒN, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TÀI NGUYÊN SINH VẬT VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC Ở HÀ NỘI**

GS. TSKH Đặng Huy Huỳnh\*, ThS Trần Nghĩa Hoà\*\*

## **1. Đặt vấn đề**

Hà Nội, vùng đất linh kiệt hào hùng, đến 10/10/2010 vừa tròn 1000 năm tuổi. Thăng Long thành xưa và nay không những giữ vị thế trung tâm chính trị, ngoại giao, văn hoá, khoa học và kỹ thuật, kinh tế, mà còn là nơi được thiên nhiên ưu đãi có nhiều phong cảnh sơn thủy hữu tình, thơ mộng nổi tiếng. Hà Nội có diện tích tự nhiên 3.334,47km<sup>2</sup>, là thành phố có núi cao, có sông; có nhiều hồ được mệnh danh là thành phố của sông hồ, là vùng cũng đang hiện hữu nhiều hệ sinh thái độc đáo tiềm ẩn nguồn tài nguyên sinh vật và đa dạng sinh học (ĐDSH) phong phú mà ít có Thủ đô nào trên thế giới có được. Hà Nội nằm trong khu vực nội chí tuyến ở vành đai vĩ độ thấp, là vùng chuyển tiếp giữa vùng trung du và đồng bằng Bắc Bộ. Hà Nội không chỉ có các vùng đất ngập nước rộng lớn mà còn có cả các khu rừng nguyên sinh trên núi Ba Vì, với đỉnh Tản Viên cao 1.281m so với mặt nước biển, nằm bên cạnh dãy núi Hương Tích huyện Mỹ Đức và vùng gò đồi Sóc Sơn. Dầu rằng vùng núi chỉ chiếm phần nhỏ diện tích tự nhiên của Hà Nội mở rộng, nhưng đó lại là kho tàng tích lũy nhiều nguồn gen thực vật, động vật, vi sinh vật có giá trị kinh tế và bảo tồn, là hành lang xanh cực kỳ quan trọng không những đối với cộng đồng sống, làm việc ở Thủ đô mà cả đối với khách vãng lai, khách du lịch nội địa và quốc tế. Chính vì vậy, từ việc suy nghĩ đến hành động để bảo tồn phát triển bền vững nguồn tài nguyên sinh vật và ĐDSH ở Hà Nội là góp phần bảo đảm an ninh sinh thái, an ninh môi trường cho một trung tâm đầu não về chính trị văn hoá, khoa học - kỹ thuật và quốc phòng, là thiết thực hưởng ứng Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

## **2. Đa dạng sinh học ở Hà Nội**

Khi đề cập đến ĐDSH là bao gồm cả hệ thống các hệ sinh thái tự nhiên, hệ sinh thái nhân văn trên cạn và các thủy vực, cùng với các nguồn gen, các loài thực vật, động vật, vi sinh vật, nấm đã và đang hiện hữu trong môi trường và trong các hệ sinh thái ở Hà Nội.

---

\* Hội Bảo vệ Thiên nhiên & Môi trường Việt Nam.

\*\* Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội.

Dưới đây chúng tôi xin nêu đặc điểm về ĐDSH trong một số hệ sinh thái đặc trưng ở Hà Nội cần được ưu tiên bảo tồn và sử dụng bền vững.

Trước hết hãy xem những gì còn hay mất trong các hệ sinh thái ở chốn đô thành.

### 2.1. Đa dạng sinh học hệ sinh thái đất ngập nước ở Hà Nội

Hệ sinh thái (HST) – đất ngập nước (ĐNN) ở Hà Nội cũng rộng lớn, đa dạng. Trước đây, Hà Nội và vùng ven đô có đến hàng trăm các hồ, đầm, ao lớn nhỏ. Nhưng qua quá trình đô thị hoá nhiều hồ, đầm... phải nhường chỗ cho các khu đô thị mới, các khu công nghiệp... nên hiện nay theo Sở Xây dựng thì Hà Nội còn 156 hồ lớn nhỏ, trong đó có một số hồ có diện tích lớn như: Đồng Mô, Ngải Sơn, Suối Hai, Bảy Mẫu, Hoàn Kiếm, Hồ Tây, Thanh Trì... Các lưu vực hồ ở Hà Nội đều tích chứa một tài nguyên ĐDSH phong phú. Xin lấy Hồ Tây làm ví dụ: Hồ Tây với diện tích trước đây trên 500ha, nhưng hiện nay còn khoảng 440ha thuộc quận Tây Hồ, có dung tích chứa khoảng 9 triệu m<sup>3</sup> nước, độ sâu trung bình là 2,8m. Đây là một HST - ĐNN có tính ĐDSH cao, gồm nhiều loài động vật, thực vật có giá trị kinh tế, nếu như Nam Bộ có vùng sen nổi tiếng ở Đồng Tháp, thì đất Thăng Long ngàn năm văn hiến có sen Hồ Tây cũng lừng danh.

Dưới đây xin nêu một số dạng tài nguyên sinh vật ở Hồ Tây.

**Bảng 1: Thành phần các loài thực vật, động vật trong thủy vực Hồ Tây**

Ngành sinh vật	Tên khoa học	Loài	Chi	Ghi chú
Tảo Lam	Cyanophyta	12	5	
Tảo Lục	Chlorophyta	73	22	
Tảo Silic	Bacillariophyta	26	10	
Tảo Mắt	Euglenophyta	7	3	
Tảo Giáp	Pyrrophyta	4	2	
<i>Động vật không xương sống</i>				
Động vật nổi	Zooplankton	38		
Động vật đáy	Benthos	14		
<i>Động vật có xương sống</i>				
Cá	Pices	39		
Họ cá Chép	Cyprinidae	23		
Chim	Aves	58	17 họ	Trong đó có 23 loài thường trú, 25 loài có làm tổ, 2 loài bay qua, 17 loài chim di cư.
Lưỡng cư và bò sát	Amphibia & Reptilia	11		
Thú	Mammalia	2		

Trong những năm gần đây thành phần các loài sinh vật, đặc biệt các loài chim nước bị suy giảm về thành phần loài và số lượng của từng loài bởi tình trạng ô nhiễm môi trường nước do nước thải sinh hoạt, các dịch vụ kinh doanh ăn uống, vui chơi giải trí... làm ảnh hưởng đến môi trường sống của các loài chim nước, các loài chim di cư... Chính vì vậy trong những năm gần đây các loài Sâm Cầm, Le Le, Vịt trời, Ngỗng trời... ít bay đến.

Nằm trong trung tâm Hà Nội có hồ Hoàn Kiếm (Hồ Gươm) cũng là một HST đất ngập nước nổi tiếng không chỉ có ĐDSH mà đây là một địa danh lịch sử của Việt Nam bởi sự hiện diện của Cự Rùa Hồ Gươm có tên khoa học là *Rafetus Swinhoei*. Là loài giải khổng lồ, đã tồn tại, được bảo vệ và phát triển lâu đời tại vùng nước linh thiêng này, là một nguồn gen cực kỳ quý hiếm của Việt Nam và thế giới. Ngoài ra còn hàng trăm các hồ khác ở Hà Nội cũng có sự phong phú về tài nguyên sinh vật. Rõ ràng các HST - ĐNN ở Hà Nội dù diện tích lớn, bé đều có chức năng cải tạo môi trường, điều hoà vi khí hậu, là nơi duy trì bảo tồn các loài thủy sinh vật, có tiềm năng lớn trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.

Nhưng điều đáng báo động, những chức năng quan trọng của HST - ĐNN ở Hà Nội đang bị xâm hại, phá huỷ bởi các hoạt động của con người như san lấp để xây dựng khu chung cư, khu công nghiệp, ô nhiễm môi trường bởi các chất thải rắn, đánh bắt thủy sản bất hợp pháp. Điều đó sẽ gây ảnh hưởng lớn đến chiến lược phát triển bền vững của Thủ đô. Để chào mừng hưởng ứng dịp lễ trọng đại 1000 năm Thăng Long và năm ĐDSH thế giới 2010 hãy hành động thiết thực bảo vệ và khơi dậy thể mạnh tiềm năng sẵn có của các HST - ĐNN của Hà Nội, một HST đã từng gắn bó lâu đời với người dân thủ đô, đặc biệt đối với cư dân nghèo, những người nuôi trồng, khai thác tài nguyên thủy sản.

### **2.2. Đa dạng sinh học hệ sinh thái bãi bồi ven sông Hồng, sông Đáy...**

Đây là các HST phát triển nông nghiệp trù phú ven sông, bên cạnh các loài thực vật, động vật tự nhiên. Với 59 loài thực vật tự nhiên trên bãi bồi, cùng với quần xã 69 loài chim, 10 loài thú và các loài bò sát, lưỡng cư và hàng trăm loài cá, tôm, ốc, hến... nhân dân ở đây đã từng có nhiều kiến thức truyền thống hay để khai thác sử dụng những điều kiện thuận lợi sẵn có để phát triển kinh tế - xã hội như: trồng trọt rau, đậu, ngô, khoai, trồng dâu, trồng các loại rau sạch, nuôi các loài thủy sản, nuôi gia súc gia cầm... tạo nên nét đặc trưng của nền nông nghiệp sinh thái ven sông. Như vậy HST bãi bồi ven sông ở Hà Nội nếu được quản lý, sử dụng khôn khéo và quy hoạch thích hợp không chỉ là vùng đất làm ra của cải vật chất xanh - sạch... phục vụ cho xã hội mà còn là nơi hấp dẫn được khách du lịch, thăm quan, giải trí, hưởng thụ không khí trong lành ven sông.

### **2.3. Đa dạng sinh học trên cạn**

Hà Nội tuy không có núi, rừng đồ sộ như Tây Bắc, Tây Nguyên nhưng điều may mắn là Thủ đô có rừng, núi đất, núi đá, có các đồi lượn sóng bên cạnh dòng sông Đà, trong đó cũng đã từng và đang có các tài nguyên sinh vật tự nhiên và ĐDSH có giá trị kinh tế, giá trị bảo tồn, là quỹ gen tự nhiên vô cùng có ý nghĩa đối với tiến trình phát triển ở Hà Nội. Theo Nguyễn Đức Kháng (1992) Ba Vì có 872 loài thực vật có mạch bậc cao, thuộc 427 chi, 58 họ, bao gồm các loài thực vật ôn đới, á nhiệt đới và nhiệt đới trong đó có hàng trăm loài thực vật đặc hữu như: *Michelia baviensis*, *Syzygium baviensis*, *Begonia baviensis*, *Allomorphia baivensis*,... đặc biệt có 280 loài cây thuốc có giá trị.

Dưới đây xin nêu một số thành phần sinh vật đang hiện hữu trong các vùng đất của Hà Nội.

**Bảng 2: Số lượng các Taxon về thực vật, động vật ở Vườn Quốc gia Ba Vì, Hương Tích & Sóc Sơn Hà Nội**

Lớp sinh vật	Vườn Quốc gia Ba Vì huyện Ba Vì					Khu rừng núi đá Hương Sơn huyện Mỹ Đức					Vùng rừng Sóc Sơn huyện Sóc Sơn				
	Diện tích (ha)	Bộ	Họ	Loài	Loài quý hiếm	Diện tích (ha)	Bộ	Họ	Loài	Loài quý hiếm	Diện tích (ha)	Bộ	Họ	Loài	Loài quý hiếm
Thực vật	7330		98	872	100	5000			550	15	6000		34	134	
Thú		9	23	44	15		7	17	32	14		8	22	30	3
Chim		14	45	114	4		15	37	88			12	35	85	2
Bò sát		2	12	41	10		2	8	20	10		2	8	15	
Lưỡng cư		1	6	27			1	2	5	-		1	6	18	
Côn trùng		12	-	150	-		7		56	20					

Cho đến nay mặc dù đã trải qua nhiều biến cố của tự nhiên, tác động chiến tranh, biến đổi khí hậu cùng với các tác động do các hoạt động kinh tế xã hội, sự đa dạng sinh học có suy giảm một số loài xưa kia có, nay không còn tìm thấy như: loài Hương Sao (*Cervus nippon*), Công (*Pavo muticus*), Trĩ Sao (*Rheinatia ocellata*), Gà Tiền (*Polylectron bicalaratum*), Hổ (*Panthera tigris*), Báo hoa mai (*P. pardus*).

Trong số các loài động thực vật ở Hà Nội có nhiều loài bị đe dọa có tên trong Sách đỏ Việt Nam (2007) và Nghị định 32/2006/NĐ-CP ở phụ lục IB và IIB.

**Bảng 3: Một số loài động vật bị đe dọa có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007**

TT	Tên Việt Nam	Tên khoa học	Vùng phân bố	NĐ 32/2006	Sách đỏ VN2007
	Thú	Mammalia			
1	Mèo rừng	<i>Prionailurus bengalensis</i>	Ba Vì, Sóc Sơn	IB	
2	Cây gấm	<i>Prionodon pardicolor</i>	Ba Vì, Sóc Sơn	IIB	
3	Cây hương	<i>Viverricula indica</i>	Ba Vì, Sóc Sơn	IIB	V
4	Cây giông	<i>Vivera Zibetha</i>	Ba Vì, Sóc Sơn	IIB	
5	Cây vằn Bắc	<i>Chorotogal owstoni</i>	Ba Vì, Sóc Sơn	IB	V
6	Tê tê	<i>Manis pentadactyla</i>	Ba Vì, Sóc Sơn	IB	V
7	Rái cá vuốt bé	<i>Aonyx cinerea</i>	Sóc Sơn ven sông Hồng	IB	
8	Cây vòi đóm	<i>Paguma larwata</i>	Ba Vì, Sóc Sơn	IIB	V
9	Cu ly lớn	<i>Nycticebus bengalensis</i>	Ba Vì, Hương Sơn	IIB	V
10	Voọc mõng trắng	<i>Trachypithecus delacauri</i>	Hương Sơn	IV	V
11	Khỉ mặt đỏ	<i>Macaca artiodes</i>	Ba Vì	IIB	V

**BẢO TỒN, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TÀI NGUYÊN SINH VẬT...**

12	Khỉ vàng	Macaca mulatta	Ba Vi	IIB	LR
13	Sơn dương	Naemorthesus Sumatrensis	Ba Vi	IIB	E
14	Sóc bay trâu	Oetaurista petanrista	Ba Vi	IIB	-
	<i>Chim</i>	<i>Aves</i>			
15	Họa mi	Garulax conorus	Ba Vi, Sóc Sơn, Hương Sơn	IIB	
16	Vành khuyên	Zosterops palpebrosa	Ba Vi, Sóc Sơn, Hương Sơn	IIB	
17	Khướu đầu trắng	Garrulax leucolophus	Ba Vi, Sóc Sơn		V
18	Khướu bạc má	Chinensis	Ba Vi, Sóc Sơn, Hương Sơn		V
19	Cú muỗi Ấn Độ	Caprimulgus indicus	Thanh Tri		R
20	Gà Lôi trắng	Lophura nyethemera	Hương Tích, Ba Vi		E
	<i>Bò sát</i>	<i>Reptilia</i>			
21	Rùa Hồ Gươm	Rafetus Swinhoei	Hồ Gươm	IB	CR
22	Rắn sọc dưa	Elaphe radiata	Ba Vi, Hương Sơn	IIB	T
23	Rắn hổ chúa	Ophiophagus hannah	Ba Vi, Sóc Sơn	IB	E
24	Rắn cạp nong	Bungarus fasciatus	Ba Vi, Sóc Sơn	IIB	T
25	Trăn đất	Python inolarus	Ba Vi, Sóc Sơn, Hương Sơn	IB	T
26	Rắn mỏ mang	Naja naja	Ba Vi, Sóc Sơn	IB	T
27	Tắc kè	Gecko gecko	Ba Vi, Sóc Sơn, Hương Sơn		T
28	Ô rô vây	Acanthosora lepidogaster	Ba Vi, Sóc Sơn, Hương Sơn		T
29	Kỳ đà	Varalaus solvator	Sông Hồng	IIB	V
30	Cá vền	Megalobranar lemindo	nt		
31	Cá trắm đen	Mylopharyngodon piceus	nt		
32	Cá xộp	Ophiocephalus striatus	nt		

**2.4. Bên cạnh các hành lang xanh trải dài từ cánh cung núi Hương Tích qua Xuân Mai - Ba Vi, Sơn Tây đến Trung Hà, tạo lập cảnh quan sinh thái với giá trị đa chức năng**

Hà Nội được nhiều bạn bè trong nước và nước ngoài ca ngợi là một đô thị có nhiều cây xanh do bàn tay của con người, đặc biệt các quần thể, các cây cổ thụ rất đa dạng. Theo thống kê bước đầu của Trung tâm giáo dục truyền thông môi trường thuộc LHHKHKTVN (2010), Hà Nội hiện nay có khoảng trên 725 cây cổ thụ gồm khoảng 62 loài, 30 họ; nếu tính Hà Nội mở rộng thì có đến hàng ngàn cây cổ thụ.

Xin nêu một số cây làm ví dụ.

**Bảng 4: Một số loài cây cổ thụ ở Hà Nội**

TT	Loài cây	Tuổi	Địa điểm
1	Cây đa tía	700	Kiều Kỳ - Gia Lâm
2	Cây muôn	300	Đền Quán Thánh
3	Cây thị	300	Đền Quán Thánh
4	Cây ruối	300	Đền Quán Thánh
5	Cây roi	300	Đền vua Bà Láng Thượng
6	Cây đa	300	Sân toà báo nhân dân quận Hoàn Kiếm
7	Cây mít	200	Sân đình Cự Chính
8	Cây đại	200	Chùa Một cột
9	Cây lộc vừng	200	Hồ Hoàn Kiếm
10	Cây sanh	200	Đền chùa
11	Cây gạo	200	Bảo tàng lịch sử Việt Nam
12	Cây thị	200	Đền chùa Hà Nội
13	Cây bồ đề	200	Đền chùa Hà Nội

Các loài cây cổ thụ ở Hà Nội là những cây có giá trị về mặt lịch sử, văn hoá gắn liền với đời sống tâm linh của nhân dân qua các thời kỳ lịch sử. Là nguồn gen đặc biệt quý hiếm, hình ảnh các cây cổ thụ đã trở thành một biểu tượng cho sự trường tồn bởi sức thích nghi với môi trường trước các thay đổi của thiên nhiên. Như vậy các quần thể cây cổ thụ, cây bóng mát dù quanh hồ hay trên đường phố đều là nhân tố sinh thái cơ bản tạo nên cảnh quan hài hoà duy trì sự bền vững, ổn định hệ sinh thái trong trường học, công sở, hoặc từng mái ấm gia đình trong các khu vườn ở hẻm phố. Đó cũng là nơi cư trú của nhiều loài chim quý hiếm ở Hà Nội. Chẳng hạn tại vườn Bách Thảo Hà Nội hiện có 22 loài chim thuộc 16 họ, 4 bộ sinh sống thường xuyên. Ngoài ra còn có nhiều công viên cây xanh, cây cảnh với 505 loài hoa và cây xanh trong đó có 233 loài đã được trồng lâu đời ở Hà Nội, đặc biệt có 116 loài hoa thuần hoá từ cây hoang dại, 102 loài hoa không cắt cành, 89 loài hoa cắt cành, 216 cây cảnh trồng trong vườn, 212 loài cây cảnh trồng trong các chậu, 132 loài bon sai - cây thế và 77 loài cây leo làm cảnh. Ngoài ra Hà Nội hiện đang có 20 loài cây ăn quả là nguồn gen bản địa quý hiếm như cam Canh, bưởi Diễn, hồng xiêm Xuân Đình và nhãn lồng Hồng Nhân, vải thiều (Nguyễn Tiến Đình, 2002). Đặc biệt vườn thú Hà Nội (Thú Lệ) cũng là nơi đang bảo tồn các loài động vật hoang dã đại diện trong cả nước gồm 100 loài khoảng 800 - 900 cá thể bao gồm 36 loài thú, 49 loài chim, 5 loài bò sát ếch nhái... (Đặng Gia Tùng, 2008).

### 3. Giá trị tài nguyên sinh vật và đa dạng sinh học ở Hà Nội

Ý thức rằng dù có phong phú hay ít phong phú thì ĐDSH ở đất Thăng Long lịch sử vẫn có vai trò và chức năng vô cùng quan trọng đối với cuộc sống của các cộng đồng ở Thủ đô hiện nay và tương lai - một thành phố công nghiệp hoá – hiện đại hoá, một thành phố vì hoà bình đã được thế giới phong tặng. Vì vậy, để hưởng ứng Đại lễ 1000 năm Thăng Long và năm Quốc tế về ĐDSH, chúng ta phải có hành động thiết thực để bảo vệ có hiệu quả ĐDSH ở Hà Nội. Nói đến ĐDSH không chỉ nói đến rừng núi và các loài hoang dã, mà kể cả các loài cây cổ thụ, cây bóng mát, cây trồng, vật nuôi, tức là đa dạng về nông nghiệp, về văn hoá, về kiến thức truyền thống và hiện đại. Chính vì vậy tổ chức Nông

lượng Liên hợp quốc "FAO" trong những năm gần đây thống nhất nhận định rằng, bảo vệ và phát triển bền vững ĐDSH không có nghĩa là chỉ chủ yếu các loài đang sống hoang dã mà kể cả các giống loài đã được thuần dưỡng, nuôi trồng qua nhiều thời kỳ khác nhau của lịch sử.

Như chúng ta đều biết, tài nguyên sinh vật ĐDSH là nền tảng để con người làm ra của cải vật chất phục vụ cho cuộc sống hiện nay và tương lai. Đặc điểm của Thủ đô Hà Nội không chỉ có người đô thị mà Hà Nội có trên 4 triệu người nông dân hàng ngày tiếp cận với ĐDSH, gắn liền với nguồn tài nguyên sinh vật trong các HST để sản xuất, để sống và phát triển. Chính tài nguyên này cùng với kinh tế trí thức đã hình thành nên những cánh đồng có sản lượng cao, những làng nghề truyền thống nổi tiếng trên châu thổ sông Hồng. Hà Nội có khoảng 1270 làng chuyên làm nghề sản xuất ra nhiều sản phẩm phục vụ cho đời sống và xuất khẩu như:

- Làng nghề giò chả Ước Lễ, cốm làng Vòng, bánh cuốn Thanh Trì, miến dong Dương Liễu...

- Làng nghề đan mây tre Trường Yên, làm nón ở Bình Đà, đồ gỗ mỹ nghệ Liên Hà, Vân Hà, sản phẩm mây tre xuất khẩu và dân dụng, các loại dây thừng, phên tre, nứa, tơ tằm Hà Đông.

- Làng nghề chế biến nông sản thực phẩm: sản xuất tinh bột, nấu rượu, nuôi và giết mổ gia súc...

Chính nhờ ĐDSH mà các làng nghề Hà Nội phát triển từ xưa đến nay và đã thực sự góp phần đổi mới bộ mặt các vùng ven đô theo hướng công nghiệp hoá nông thôn, nâng cao cuộc sống cho nhân dân trên mảnh đất 1000 năm lịch sử.

**3.1.** Sự đa dạng các loài trong các HST tự nhiên hay nhân tạo ở Hà Nội đều góp phần làm cho quần xã sinh vật bảo đảm tính ổn định, ít bị xáo trộn. Mỗi khi sự đa dạng này bị thay đổi thì khả năng của hệ sinh thái cũng thay đổi theo, như khả năng điều hoà quá trình trao đổi vật chất trong hệ sinh thái, khả năng hấp thụ các chất ô nhiễm, khả năng làm dịu mát khi thời tiết oi bức.

Một khu rừng nguyên thủy nhiệt đới với diện tích 1 vạn héc ta có khả năng cung cấp hai vạn tấn ôxy, bảo toàn được 8.000 tấn nước mưa, giữ được 2,3 tỷ mét khối đất khỏi bị xói mòn, là môi trường sinh sống cho hàng chục vạn chim thú và côn trùng, là quỹ gen tự nhiên để khôi phục lại cái gì thiên nhiên đã ban phát cho con người. Người ta tính rằng trên các trục đường giao thông có hệ thống cây xanh với chiều rộng từ 6 – 15m, cây có chiều cao 7 - 10m thì có tác dụng giảm được từ 20 - 65% lượng bụi lơ lửng, giảm được 15 - 18dBA tiếng ồn và các loại khí độc sẽ giảm từ 10 - 30%, làm dịu mát khi trời oi bức.

**3.2.** Đa dạng sinh học góp phần đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ và giải trí của con người cũng như làm cơ sở cho việc phát triển du lịch sinh thái ở Hà Nội.

Đa dạng sinh học cũng như các hệ sinh thái khác nhau trong tự nhiên hay do con người tạo dựng đều là những hình ảnh độc đáo, những cảnh quan đẹp đẽ có giá trị lớn về mặt thẩm mỹ. Khám phá thiên nhiên hoang dã hay nhân tạo luôn luôn là niềm yêu thích của hàng triệu người trên khắp thế giới, trong nước nói chung và Hà Nội nói riêng. Ngày nay, du lịch sinh thái ở Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng cũng là một trong những tiềm năng đang được khai thác mạnh, nhất là ở các vùng có các vườn quốc gia, có HST

độc đáo, có những cảnh quan mang đậm nét ĐDSH trên cạn, trong các thủy vực, vùng đất ngập nước. ĐDSH còn có vai trò quan trọng trong giáo dục nâng cao ý thức của cộng đồng về lòng yêu thiên nhiên, yêu đất nước đồng thời cũng là môi trường nghiên cứu khoa học phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội. Chính vì vậy cần phải có các biện pháp để tổ chức bảo tồn ĐDSH ở Hà Nội.

#### 4. Những nguy cơ đe dọa đối với đa dạng sinh học ở Hà Nội

- Một là do những thiên tai, do biến đổi khí hậu, thời tiết thất thường cũng có tác động xấu đối với một số loài thực vật, động vật khi chưa thích ứng kịp với sự thay đổi đột ngột của thời tiết, khí hậu.

- Hai là do tác động của các hoạt động kinh tế thiếu tính bền vững như:

+ Khai thác lấy gỗ, củi, thu hải lâm sản bừa bãi, khai thác khoáng sản... làm mất môi trường sống của các loài.

+ Tình trạng bẫy, bắt, săn bắn các loài chim trong công viên, trong các vườn, các hồ, đầm... vẫn xảy ra. Các hoạt động xây dựng, san lấp, đào xới không có quy hoạch tổng thể lồng ghép giữa phát triển và bảo vệ, đặc biệt quá trình đô thị hoá. Đô thị hoá là xu thế tất yếu của quá trình phát triển của xã hội nói chung và Hà Nội nói riêng, nhưng nếu chúng ta có các giải pháp trên cơ sở khoa học, cơ sở thực tế thì có thể hạn chế, ngăn ngừa được. Ví dụ việc xây dựng mở mang đô thị mới, các khu chung cư, khu công nghiệp, khu nhà nghỉ, du lịch sinh thái; người ta sẵn sàng xâm lấn vào diện tích Vườn Quốc gia Ba Vì (Sóc Sơn) chặt phá tất cả những gì có ở đó để xây dựng hoặc xâm lấn bám sát vào các bờ, hồ làm hàng quán, bãi đỗ xe, gửi xe.

Một số người thiếu ý thức gìn giữ, bảo vệ cây cổ thụ, cây bóng mát trên đường phố và các vườn hoa, thảm cỏ trong các công viên, đường phố như: phóng uế, xả rác thải... vào gốc cây, hái lộc, khắc tên vào thân cây, ghi số điện thoại, đóng đinh treo biển quảng cáo một cách tự do hoặc đóng đinh căng dây làm trụ treo dẫn dây cáp điện, điện thoại... Đó là những hành vi thiếu văn minh, sống thiếu thân thiện với môi trường, cái nơi mà tất cả chúng ta sống là phải dựa nhờ vào thế giới sinh vật này.

#### 5. Các biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học ở Hà Nội

Hiện nay hầu hết các nước trên thế giới nói chung, Việt Nam cũng như Hà Nội nói riêng, đều áp dụng hai biện pháp bảo tồn và phát triển bền vững ĐDSH:

- Bảo tồn tại chỗ (In situ).

- Bảo tồn chuyển chỗ (Ex situ).

Hà Nội muốn bảo tồn ĐDSH cũng phải áp dụng cả hai biện pháp chung đó:

*a. Bảo tồn tại chỗ:* Cần có quy hoạch tổng thể để tổ chức bảo vệ Vườn Quốc gia Ba Vì, khu núi đá Hương Tích và khu đồi rừng Sóc Sơn cùng với các khu hồ lớn Suối Hai, Đồng Mô, Thanh Trì, Đầm Long, hồ Tây, hồ Hoàn Kiếm, Bảy Mẫu... thành các khu bảo tồn ĐDSH phục vụ cho bảo tồn các loài sống hoang dã và phục vụ phát triển du lịch sinh thái ở Hà Nội. Đây kỳ vọng sẽ là những địa bàn có đầy đủ cơ sở khoa học và thực tiễn để trở thành các trung tâm phát triển du lịch sinh thái bền vững phục vụ nghỉ dưỡng cuối tuần



hay các ngày lễ, ngày hội của nhân dân, của công dân lao động, của giáo viên, học sinh các trường đại học, trung học, phổ thông của Hà Nội và khách du lịch trong và ngoài nước.

*b. Bảo tồn chuyển chỗ:* Tổ chức quy hoạch hoàn chỉnh, đầu tư nguồn lực (tài chính, tổ chức, đào tạo...) cho:

- Các vườn thú, trạm cứu hộ động vật, vườn bách thảo, công viên cây xanh, cây cỏ thụ, các trang trại nuôi động vật, các vườn hoa... Đó là nơi bảo quản các nguyên liệu di truyền của các nguồn tài nguyên thực vật và động vật từ những nguồn gen quý hiếm đã từng thích nghi với hệ sinh thái vùng đồng bằng sông Hồng.

Thực ra phải ý thức rằng, sức sản xuất sinh học ở mỗi một vùng quanh Hà Nội không chỉ đơn thuần là lương thực mà còn cả gia súc, gia cầm, các nguồn protein từ cá, chim, thú, bò sát, ếch nhái, côn trùng, các cây làm cảnh, nguyên vật liệu xây dựng, sản phẩm công nghiệp từ tài nguyên rừng và tài nguyên du lịch, tài nguyên phục vụ cho sức khỏe của cộng đồng.

Xuất phát từ quan điểm sử dụng bền vững có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên của Thủ đô, chúng tôi đề nghị phải nhanh chóng tổ chức triển khai các quá trình phục hồi rừng ở Vườn Quốc gia Ba Vì, núi Hương Tích, núi Sóc Sơn cũng như tổ chức nhân nuôi một số loài động vật hoang dã có ý nghĩa kinh tế như hươu sao (*Cervus nippon*), lợn rừng (*Sus Serofa*), nhím (*Hystrix brachycera*), gà rừng (*Gallus gallus*), đà điểu, các loài chim làm cảnh, trăn, rắn, ba ba, tắc kè... các cây dược liệu, cây ăn quả dưới hình thức trang trại và hộ gia đình, nhằm tạo ra các nơi cung cấp giống cho các địa phương cũng như các sản phẩm để phục vụ cho sinh hoạt và du lịch sinh thái, cho giáo dục tìm hiểu thiên nhiên.

Thực vậy với thảm thực vật ở Ba Vì, Hương Sơn, Sóc Sơn, các công viên, vườn bách thảo, các vườn gia đình trong 577 xã, phường cùng với cảnh quan trong các hồ tự nhiên và nhân tạo là thắng cảnh đẹp, hài hoà giữa các đai rừng xung quanh các hồ Suối Hai, Đồng Mô, Đầm Long, hồ Tây, Quảng Bá, Ngọc Khánh, Giảng Võ, Thuyền Quang, Thanh Trì... với hàng nghìn ha diện tích mặt nước. Đó không chỉ là nơi có phong cảnh đẹp, có khí hậu mát mẻ trong lành, mà còn là nơi chứa đựng một tiềm năng sản xuất sinh học rất cao, là nơi chứa đựng tài nguyên thủy sinh vật có chu trình khép kín trong vòng tuần hoàn trung chuyển vật chất trong hệ sinh thái, có khả năng cho ta nhiều sản phẩm có giá trị. Bên cạnh các loài thực, động vật dưới nước, ở đây còn có cả một tập đoàn chim nước khá phong phú như: các loài chim trú đông bắt đầu bay đến từ tháng 11 dương lịch đến giữa tháng 3 dương lịch năm sau nhằm tránh cái giá lạnh ở phương Bắc. Cũng có một số loài chim làm tổ sinh sản, bao gồm các loài mòng két, le le, ngỗng trời, vịt trời... với số lượng không nhỏ. Đây là một nguồn tài nguyên rất quý nếu chúng ta có biện pháp bảo vệ, tính toán được số lượng cụ thể làm cơ sở cho việc sử dụng chúng một cách bền vững. Ngoài ra, cũng cần quan tâm bảo vệ một số các vườn chim gia đình của một số xã vùng ven đô. Đây có thể là một trong những điểm tổ chức du lịch, quan sát các loài chim bay về làm tổ, sinh sản. Các loài chim sống ở các bụi cây, dãy rừng quanh đồng ruộng, làng xóm, khu phố là đội quân hàng ngày cần mẫn giúp ta diệt những loài côn trùng có hại cho sản xuất nông nghiệp và sức khỏe cộng đồng.

Rõ ràng rằng ĐDSH Hà Nội có vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế, đời sống và bảo vệ môi trường ở Thủ đô. Chính vì vậy cần sớm có chính sách ưu tiên.

- Bảo vệ nguyên vẹn cảnh quan và ĐDSH trong các hồ ở Thủ đô - đặc biệt ưu tiên bảo vệ tôn tạo hồ Hoàn Kiếm. Đây là nơi duy nhất ở Việt Nam đang có sự hiện diện của Cù Rùa (Rafetus Swinhoei) mang truyền thuyết lịch sử của đất Thăng Long.

- Nhanh chóng phủ xanh vùng đồi trọc ở Sóc Sơn, Đá Chông Ba Vì, khu K9 bằng tập đoàn cây bản địa vành đai xanh quanh Thủ đô Hà Nội, bảo vệ có hiệu quả tập đoàn cây cổ thụ ở Hà Nội để đăng ký vinh danh cây cổ thụ mà Hội Bảo vệ thiên nhiên & môi trường Việt Nam đang tiến hành hưởng ứng dịp Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội (2010).

- Đa dạng hoá cây trồng trong các vườn gia đình và các khu công viên xung quanh các hồ, ao hoặc các nhà cao tầng, phấn đấu nâng diện tích cây xanh trong thành phố lên đạt 20 - 30m<sup>2</sup> trên đầu người như các nước tiên tiến.

- Tổ chức chăm sóc, bảo vệ thật tốt các thảm cây xanh trên các đường phố quanh các ao hồ, đền chùa, các công sở ở Hà Nội cũng là biện pháp cần ưu tiên đầu tư, và giám sát để bảo tồn ĐDSH ở Hà Nội. Đặc biệt xây dựng hình thành vùng sinh thái nông nghiệp xung quanh chân núi Ba Vì, Hương Sơn nằm trong Thủ đô mở rộng thành một mô hình mẫu, chuẩn mực cho nền du lịch nông nghiệp sinh thái Việt Nam với các lý do sau đây:

+ Hà Nội luôn là trung tâm của nền văn minh nông nghiệp sông Hồng rực rỡ hàng nghìn năm nay.

+ Ngòi núi Tổ Ba Vì là một lá chắn cả về ý nghĩa tâm linh và cả về ý nghĩa môi trường sinh thái tự nhiên cho toàn bộ cư dân Hà Nội phải được bảo vệ nguyên vẹn.

### **Kết luận**

Hà Nội không chỉ có tài nguyên sinh vật, ĐDSH các loài động, thực vật quý hiếm phân bố tập trung ở Vườn Quốc gia Ba Vì, núi Hương Tích, núi Sóc Sơn và một số khu vực ven đô, ngay cả giữa lòng Thủ đô như Rùa Hồ Gươm (Rafetus Swinhoei) mà còn cả tập đoàn chim, thú, bò sát... và cá thuộc diện quý hiếm đang được nuôi giữ trong vườn động vật Thủ Lệ và trạm cứu hộ động vật Sóc Sơn, trong các trang trại, hộ gia đình. Đây là ngân hàng gen tự nhiên rất quý có giá trị nhiều mặt trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường góp phần phục vụ cho thẩm quan giải trí và giáo dục lòng yêu thiên nhiên đất nước đối với nhân dân Thủ đô nói riêng và cả nước nói chung.

Bảo vệ để phát triển bền vững ĐDSH ở Hà Nội không chỉ là nhiệm vụ riêng của các cơ quan quản lý Nhà nước, của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, của Chi cục Kiểm lâm mà là nghĩa vụ của toàn thể cộng đồng sống trên đất Thăng Long lịch sử, kể cả nhân dân các vùng kề cận và khách du lịch.

Để thiết thực chào mừng và hưởng ứng Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội cũng như năm Quốc tế về ĐDSH 2010 mỗi người hãy hành động thiết thực để bảo vệ  **nhiều loài - một hành tinh - tương lai của chúng ta** (lời kêu gọi nhân ngày môi trường thế giới 5/6/2010).

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Viện KH&CNVN, *Sách Đỏ Việt Nam* (phần động vật). NXB KHTN&CN - Hà Nội, 2007.
2. Ban KH&KT Hà Tây, Viện ST&TNSV. Thông tin KHKT chuyên đề tài nguyên sinh vật Hà Tây, 1992.
3. Bùi Hải Ly và cs, *Bước đầu tìm hiểu một số vấn đề về môi trường và đề xuất biện pháp quản lý bền vững HST - ĐNN Hồ Tây - Khóa luận - Crest*, 2005.
4. Đặng Huy Huỳnh - Cao Văn Sang và cs, *Bảo vệ và phát triển lâu bền ĐDSH ở thành phố Hà Nội*. Báo cáo hội thảo khoa học tại Hà Nội, 1994.
5. Đặng Huy Huỳnh - Trần Ngọc Ninh. *Bảo tồn và phát triển bền vững ĐDSH - Hà Nội và các vùng phụ cận là góp phần vào tiến trình CNH - HĐH Thủ đô*. Tuyển tập - Hội BVTN&MT - Hà Nội, 2004.
6. Đặng Huy Huỳnh, Phạm Trọng Ánh, Nguyễn Văn Sáng, Hồ Thanh Hải, Lê Đình Thủy, *Cơ sở khoa học của việc xây dựng bản đồ sinh thái khu vực Xuân Mai - Hoà Bình*. Báo cáo Khoa học - lưu tại Viện ST&TNSV, 1998.
7. Trần Hữu Tâm, *Phát triển trang trại của Hà Nội góp phần hình thành vành đai xanh, làm phong phú thêm ĐDSH - cân bằng môi trường sinh thái Thủ đô*, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia nâng cao nhận thức về sử dụng bền vững ĐDSH ở Việt Nam, 2002.
8. Nguyễn Tiến Đình. *Bảo tồn ĐDSH và phát triển nền nông nghiệp đô thị, sinh thái ở Hà Nội*.  
Kỷ yếu: Hội thảo quốc gia nâng cao nhận thức về sử dụng bền vững ĐDSH ở Việt Nam. Mạng lưới GD - DDT và truyền thông MTVN, 2002.
9. Vũ Hoan, *Vấn đề ĐDSH ở thành phố Hà Nội*. Kỷ yếu Hội thảo quốc gia nâng cao nhận thức về sử dụng bền vững ĐDSH ở Việt Nam. Cục MT - xuất bản, 2002.
10. Phạm Hồng Phương. *Sự tham gia của các tổ chức phi chính phủ vào công tác bảo vệ MT Hà Nội*. Tuyển tập hội nghị môi trường & Người Hà Nội, 2010.
11. Phạm Trọng Ánh, Lê Đình Thủy, Nguyễn Văn Sáng. *Khu hệ động vật vùng Hương Sơn - Mỹ Đức - Hà Tây*, 1991.
12. Đặng Ngọc Thanh. *Khu hệ động vật không xương sống nước ngọt Bắc Việt Nam*. NXB Khoa học Kỹ thuật, Hà Nội, 1980.
13. Mai Đình Yên. Nghiên cứu lập luận chứng KH&KT-XH đào tạo 5 điểm du lịch sinh thái thành phố Hà Nội - LH Hội KH&KT Hà Nội, 2003.
14. Tổng cục MT, TTGDĐTMT. *Hội thảo môi trường và người Hà Nội*. Tuyển tập hội nghị, 2010.